TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2017/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Đội 5, thôn 9, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Đội 1, thôn 9, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Ông Trần Văn L còn nợ ông Trần Văn T số tiền gốc 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 17/10/2017 là 15.396.200 *(Mười lăm triệu ba trăm chính mươi sáu nghìn hai trăm)* đồng.

2.2. Về thời gian trả nợ:

Vào ngày 20/12/2017, ông Trần Văn L có nghĩa vụ trả nợ cho ông Trần Văn T số tiền số tiền gốc 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 17/10/2017 là 15.396.200 *(Mười lăm triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.134.905 *(Một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn chín trăm lẻ năm đồng)* đồng ông Trần Văn L có nghĩa vụ phải chịu. Trả lại ông Trần Văn T số tiền tạm ứng án phí 1.475.000 *(Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm)* đồng mà ông Trần Văn T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018040 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết